

Số: 01/2025 - BC/HĐQT

Hà nội, ngày 24 tháng 01 năm 2025

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
(năm 2024)

**Kính gửi:** - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

Tên công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THƯƠNG MẠI SÔNG ĐÀ  
Địa chỉ trụ sở chính : Phường Yên Nghĩa - Quận Hà Đông - TP.Hà Nội  
Điện thoại : 024.33 828 440/33 521 290  
Vốn điều lệ : 80.457.440.000 đồng (Tám mươi tỷ bốn trăm năm mươi bảy triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng)  
Mã chứng khoán : STP  
Mô hình quản trị công ty : Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc  
Về việc thực hiện chức năng : Đã thực hiện  
kiểm toán nội bộ

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

STT	Số nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2024/NQ-ĐHĐCĐ	24/04/2024	- Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2023; kế hoạch, phương hướng hoạt động năm 2024. - Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024. - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán. Thông qua phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2023. - Thông qua kế hoạch SXKD năm 2024 và mức cổ tức dự kiến năm 2024. - Thông qua Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS, thư ký năm 2023; Kế hoạch chi trả thù lao năm 2024 và chính sách khen thưởng năm 2024. - Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024 và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán trong danh sách đã được ĐHCĐ thông qua.

**II. Hội đồng quản trị (năm 2024):**

**1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)**

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Trọng San	Chủ tịch HĐQT	26/04/2023	
2	Ông Nguyễn Trọng Trãi	Ủy viên HĐQT kiêm TGD	24/04/2023	
3	Ông Nguyễn Trọng Lợi	Ủy viên HĐQT kiêm Phó TGD	24/04/2023	
4	Ông Nguyễn Quang Thiều	Ủy viên HĐQT	24/04/2023	
5	Bà Phùng Thị Huyền	Ủy viên HĐQT độc lập	24/04/2023	

## 2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Trọng San	6	100 %	
2	Ông Nguyễn Trọng Trãi	6	100%	
3	Ông Nguyễn Trọng Lợi	6	100%	
4	Ông Nguyễn Quang Thiều	6	100%	
5	Bà Phùng Thị Huyền	5	83%	

## 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:

- Hội đồng quản trị Công ty thực hiện giám sát Ban Tổng giám đốc Công ty theo nội dung Điều lệ Công ty và quy chế quản trị nội bộ.
- Hội đồng quản trị thường xuyên xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu tài chính để có biện pháp chỉ đạo kịp thời Ban Tổng giám đốc đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực cho các hoạt động của Công ty.
- Trong quá trình điều hành, Ban Tổng giám đốc thường xuyên báo cáo kết quả công việc thực hiện hàng tháng, hàng quý để HĐQT nắm được tiến độ triển khai, những khó khăn vướng mắc kịp thời đưa ra chỉ đạo cho phù hợp với thực tế.
- Xây dựng kế hoạch SXKD năm 2024 và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Thực hiện lập báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán, báo cáo bán niên năm 2024 đã được soát xét, các báo cáo tài chính quý.
- Thực hiện chi trả cổ tức năm 2023 (tỷ lệ 10%) theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Thực hiện ký hợp đồng soát xét báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2024 và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 với Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
- Ban Tổng giám đốc đã triển khai kịp thời các chỉ thị, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị công ty; Ban tổng giám đốc đã hoạt động đúng chức năng nhiệm vụ, đúng quy chế phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

## 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có các tiểu ban

## 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (năm 2024)

STT	Số nghị quyết, quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	03/NQ-HĐQT	05/01/2024	Thực hiện các giao dịch hợp đồng với doanh nghiệp và người có liên quan	100%
2	07/NQ-HĐQT	11/01/2024	Trích lập dự phòng quý 4 năm 2023	100%
3	19/NQ-HĐQT	13/01/2024	Thông qua báo cáo thực hiện kế hoạch SXKD quý 4, lũy kế năm 2023 Giao kế hoạch SXKD quý 1 năm 2024.	100%

STT	Số nghị quyết, quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			Công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	
4	25/NQ-HĐQT	26/02/2024	Chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 và tạm ứng cổ tức năm 2023	100%
5	30/NQ-HĐQT	05/03/2024	Bán máy móc thiết bị không còn nhu cầu sử dụng	100%
6	41/NQ-HĐQT	28/03/2024	Thông qua kế hoạch giá thành năm 2024	100%
7	42/QĐ-HĐQT	28/03/2024	Giao kế hoạch giá thành năm 2024	100%
8	43/NQ-HĐQT	29/03/2024	Thông qua kế hoạch SXKD năm 2024	100%
9	54/NQ-HĐQT	17/04/2024	Hoàn nhập dự phòng quý I năm 2024	
10	61/NQ-HĐQT	02/05/2024	Hoàn nhập dự phòng quý I năm 2024	100%
11	68/NQ-HĐQT	15/05/2024	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi từ lợi nhuận sau thuế đến 31/12/2023.	100%
12	70/NQ-HĐQT	16/05/2024	Thông qua Báo cáo thực hiện kế hoạch SXKD quý 1 năm 2024 Giao Kế hoạch SXKD quý 2 năm 2024	100%
13	72/NQ-HĐQT	20/05/2024	Lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.	100%
14	75/NQ-HĐQT	06/06/2024	Thành lập bộ phận kiểm toán nội bộ và ban hành quy chế kiểm toán nội bộ	100%
15	76/QĐ-HĐQT	06/06/2024	Quyết định thành lập bộ phận kiểm toán nội bộ, bổ nhiệm nhân sự phụ trách kiểm toán nội bộ.	100%
16	77/QĐ-HĐQT	06/06/2024	Quyết định ban hành quy chế kiểm toán nội bộ	100%
17	82A/NQ-HĐQT	04/07/2024	Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2024	100%
18	84/NQ-HĐQT	05/07/2024	Trích lập dự phòng quý II năm 2024	100%
19	92/NQ-HĐQT	24/07/2024	Thông qua việc cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Công thương - Chi nhánh Thành An	100%
20	95/NQ-HĐQT	31/07/2024	Thông qua báo cáo thực hiện kế hoạch SXKD quý II và 6 tháng đầu năm 2024. Giao kế hoạch SXKD quý III, 06 tháng cuối năm 2024 và các biện pháp tổ chức thực hiện kế hoạch	100%
21	98/NQ-HĐQT	01/08/2024	Góp vốn để mua cổ phần phát hành tăng vốn điều lệ của Công ty cổ phần công nghiệp Sông Đà (công ty liên kết)	100%
22	101/NQ-HĐQT	02/08/2024	Bán xe ô tô điện 6 chỗ đã qua sử dụng	100%
23	112/NQ-HĐQT	08/10/2024	Trích lập dự phòng quý III năm 2024	100%
24	120/NQ-HĐQT	24/10/2024	Thông qua báo cáo thực hiện kế hoạch SXKD quý III và 9 tháng đầu năm 2024. Giao kế hoạch SXKD quý IV năm 2024	100%
25	122B/NQ-HĐQT	19/11/2024	Phê duyệt ký kết hợp đồng lắp đặt hệ thống điện mặt trời áp mái xưởng sản xuất	100%
26	130/NQ-HĐQT	25/12/2024	Phê duyệt hạn mức ký kết hợp đồng năm 2025	100%

### III. Ban kiểm soát (Năm 2024)

#### 1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Tuấn Quân	Trưởng BKS	28/04/2023	CN kế toán
2	Ông Bùi Minh Tuấn	Thành viên BKS	24/04/2023	CN kế toán
3	Bà Nguyễn Thị An	Thành viên BKS	24/04/2023	CN ngân hàng

#### 2. Cuộc họp của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Tuấn Quân	2	100%	100%	
2	Ông Bùi Minh Tuấn	2	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Thị An	2	100%	100%	

### 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban tổng giám đốc và cổ đông

- Ban kiểm soát thực hiện quyền giám sát chung các mặt quản lý trong hoạt động sản xuất kinh doanh, trong đó tập trung vào công tác sản xuất, chi phí bán hàng, quản lý công nợ. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp và mức độ cân trọng trong quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
- Giám sát việc tuân thủ Luật doanh nghiệp, luật chứng khoán, Điều lệ công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Hội đồng quản trị đã tổ chức và duy trì đều đặn các buổi họp thường kỳ và đột xuất giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền trên cơ sở tuân thủ theo Điều lệ công ty và pháp luật.
- Giám sát tình hình tài chính của công ty, thực hiện kiểm tra, thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023 của công ty đã được kiểm toán; báo cáo tài chính bán niên năm 2024 đã soát xét; các báo cáo tài chính quý năm 2024.
- Giám sát công tác tổ chức tiền lương, các khoản bảo hiểm, chế độ cho người lao động, công tác an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy nổ.
- Kiểm tra kiểm soát tính tuân thủ các quy chế của công ty, tuân thủ các quy định về công bố thông tin của công ty theo quy định của pháp luật.
- Công tác trao đổi thông tin, phối hợp giữa Ban kiểm soát công ty với các cổ đông được thực hiện đảm bảo quy định của điều lệ công ty.

### 4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các bộ phận quản lý khác

- Ban kiểm soát thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của mình trong việc kiểm tra, giám sát việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình.
- Ban kiểm soát tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, tham dự giao ban định kỳ Ban Tổng giám đốc và đóng góp các ý kiến trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình.
- Ban kiểm soát đã phối hợp với Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.
- Trong quá trình thu thập thông tin phục vụ cho công tác giám sát, Ban Kiểm soát được Ban điều hành, cán bộ các phòng ban chức năng, xí nghiệp cung cấp kịp thời, tạo điều kiện cho Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.
- Ban kiểm soát cùng Hội đồng quản trị đã phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng giám đốc trong quá trình chỉ đạo điều hành, trực tiếp tham gia tháo gỡ các khó khăn đúng với chức năng và thẩm quyền.

### 5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): không

#### IV. Ban điều hành:

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/Miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Nguyễn Trọng Trãi	26/02/1981	Thạc sỹ	26/04/2023
2	Ông Nguyễn Trọng Lợi	02/03/1982	Thạc sỹ	15/10/2014
3	Ông Đỗ Văn Hách	31/01/1985	Thạc sỹ	07/08/2018

**V. Kế toán trưởng:**

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Nguyễn Hồng Minh	27/09/1981	Thạc sỹ	01/01/2016

**VI. Đào tạo về quản trị công ty**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty**

**1. Danh sách về người có liên quan của công ty:**

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.	Vũ Thị Lộc					24/04/2023			
2.	Nguyễn Hải Anh					24/04/2023			
3.	Nguyễn Thùy Dương					24/04/2023			
4.	Nguyễn Thị Nguyệt					24/04/2023			
5.	Nguyễn Phương Anh					24/04/2023			
6.	Nguyễn Minh Anh					24/04/2023			
7.	Nguyễn Ngọc Anh					24/04/2023			
8.	Nguyễn Trọng Giang					24/04/2023			
9.	Nguyễn Thị Thoi					24/04/2023			
10.	Nguyễn Trọng Trung					24/04/2023			
11.	Vũ Thị Kim Tuyến					24/04/2023			
12.	Nguyễn Ngọc Hà					24/04/2023			
13.	Nguyễn Tú Anh					24/04/2023			
14.	Đinh Thị Yến					24/04/2023			
15.	Nguyễn Thị Nhâm					24/04/2023			
16.	Nguyễn Thị Nhung					24/04/2023			

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
17.	Nguyễn Quỳnh Anh					24/04/2023			
18.	Nguyễn Quang Khoan					24/04/2023			
19.	Nguyễn Thị Lỗi					24/04/2023			
20.	Nguyễn Trọng Hiệp					24/04/2023			
21.	Nguyễn Đình Lâm					24/04/2023			
22.	Cao Mạnh Linh					24/04/2023			
23.	Cao Minh Khánh					24/04/2023			
24.	Cao Minh Anh					24/04/2023			
25.	Phùng Đoàn Hân					24/04/2023			
26.	Nguyễn Thị Tuyết					24/04/2023			
27.	Phùng Đoàn Hùng					24/04/2023			
28.	Lê Thị Oanh					24/04/2023			
29.	Quách Thị Hòa					24/04/2023			
30.	Bùi Ngọc Ân					24/04/2023			
31.	Bùi Ngọc Lan Khuê					24/04/2023			
32.	Bùi Mạnh Cường					24/04/2023			
33.	Bùi Minh Tú					24/04/2023			

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
34.	Bùi Thị Hiếm					24/04/2023			
35.	Đặng Thị Lan Hương					24/04/2023			
36.	Nguyễn Tuấn Hồng					24/04/2023			
37.	Nguyễn Thị Nhuận					24/04/2023			
38.	Nguyễn Tuấn Linh					24/04/2023			
39.	Khuất Ngọc Hà					24/04/2023			
40.	Khuất Trọng Nghĩa					24/04/2023			
41.	Nguyễn Văn Đa					24/04/2023			
42.	Hoàng Thị Thu					24/04/2023			
43.	Nguyễn Thị Yên					24/04/2023			
44.	Nguyễn Văn Biên					24/04/2023			
45.	Nguyễn Văn Giang					24/04/2023			
46.	Nguyễn Văn Quyền					24/04/2023			
47.	Tăng Thị Giang					07/08/2018			
48.	Đỗ Quang Hiến					07/08/2018			
49.	Đỗ Minh Hiếu					07/08/2018			
50.	Đỗ Văn Thật					07/08/2018			
51.	Lê Thị Hạnh					07/08/2018			
52.	Đỗ Văn Hải					07/08/2018			
53.	Đỗ Thị Hồng Loan					07/08/2018			
54.	Trần Huy Hoàng					01/01/2021			



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
55.	Mai Thị Hạnh					01/01/2021			
56.	Tăng Hải Long					01/01/2021			
57.	Nguyễn Thị Lan					01/01/2021			
58.	Đình Hồng Kiên					08/06/2015			
59.	Đình Minh Hằng					08/06/2015			
60.	Đình Đức Việt					08/06/2015			
61.	Nguyễn Khắc Luận					08/06/2015			
62.	Vương Thị Chi					08/06/2015			
63.	Nguyễn Tân Chung					08/06/2015			
64.	Nguyễn Thu Thùy					08/06/2015			
65.	Nguyễn Thúy Bình					08/06/2015			
66.	Nguyễn Thị Thu Huyền					01/01/2021			
67.	Đoàn Đức Hà					01/01/2021			
68.	Chu Văn Lợi					01/01/2021			
69.	Nguyễn Thị Vương					10/6/2009			
70.	Vũ Phương Nga					10/6/2009			

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:
  - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

**- Năm 2022:**

STT	Đơn vị thực hiện	Người có liên quan	Nội dung giao dịch
1	Công ty CP Công nghiệp Sông Đà	Thành viên HĐQT	Cho thuê máy móc thiết bị Thuê gia công sản phẩm. Mua bán vật tư nguyên liệu, phụ tùng.

**- Năm 2023:**

STT	Đơn vị thực hiện	Người có liên quan	Nội dung giao dịch
1	Công ty CP Công nghiệp Sông Đà	Thành viên HĐQT	Cho thuê máy móc thiết bị Mua bán vật tư nguyên liệu, phụ tùng. Bán thanh lý máy móc thiết bị

**- Năm 2024:**

STT	Đơn vị thực hiện	Người có liên quan	Nội dung giao dịch
1	Công ty CP Công nghiệp Sông Đà	Thành viên HĐQT	Mua vải dệt Mua bán vật tư nguyên liệu, phụ tùng Bán máy móc thiết bị không còn nhu cầu sử dụng

- 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không
- 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:**

**1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	SL cổ phiếu SH cuối kỳ	Tỷ lệ SHCP cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Trọng San		Chủ tịch HĐQT			397.407	4,939%	
1.1	Vũ Thị Lộc					399.523	4,966%	vợ
1.2	Nguyễn Hải Anh					0		con
1.3	Nguyễn Thùy Dương					0		con
1.4	Nguyễn Trọng Giang					100.177	1,245%	anh
1.5	Nguyễn Thị Nguyệt					0		em
2	Nguyễn Trọng Trãi		TV.HĐQT-TGD			11.186	0,139%	
2.1	Nguyễn Phương Anh					0		con
2.2	Nguyễn Minh Anh					0		con
2.3	Nguyễn Ngọc Anh					0		con
2.4	Nguyễn Trọng Giang					100.177	1,245%	bố
2.5	Nguyễn Thị Thoi					0		mẹ
2.6	Nguyễn Trọng Lợi		P.TGD			592.078	7,359%	em
2.7	Vũ Thị Kim Tuyền					318.983	3,965%	em dâu
2.8	Nguyễn Trọng Trung					627.388	7,798%	em
3	Nguyễn Trọng Lợi		TV.HĐQT- Phó TGD			592.078	7,359%	
3.1	Vũ Thị Kim Tuyền					318.983	3,965%	vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	SL cổ phiếu SH cuối kỳ	Tỷ lệ SHCP cuối kỳ	Ghi chú
3.2	Nguyễn Ngọc Hà					0		con
3.3	Nguyễn Tú Anh					0		con
3.2	Nguyễn Trọng Giang					100.177	1,245%	bố
3.3	Nguyễn Thị Thoi					0		mẹ
3.4	Nguyễn Trọng Trãi		TV.HDQT-TGD			11.186	0,139%	anh
3.5	Nguyễn Trọng Trung					627.388	7,798%	em
4	Nguyễn Quang Thiệu		TV.HDQT; Giám đốc XNBB			181.444	2,255%	
4.1	Đình Thị Yến					210.455	2,61%	vợ
4.2	Nguyễn Thị Nhâm					0		con
4.3	Nguyễn Thị Nhung					0		con
4.4	Nguyễn Quỳnh Anh					0		con
4.5	Nguyễn Quang Khoan					0		Bố
4.6	Nguyễn Thị Lỗi					0		Mẹ vợ
4.7	Nguyễn Trọng Hiệp					0		Con rể
4.8	Nguyễn Đình Lâm					0		Con rể
5	Phùng Thị Huyền		TV.HDQT			0		
5.1	Cao Mạnh Linh					0		Chồng
5.2	Cao Minh Khánh					0		con
5.3	Cao Minh Anh					0		con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	SL cổ phiếu SH cuối kỳ	Tỷ lệ SHCP cuối kỳ	Ghi chú
5.4	Phùng Đoàn Hân					0		Bố
5.5	Nguyễn Thị Tuyết					1.322	0,016%	Mẹ
5.6	Phùng Đoàn Hùng					0		em
5.6	Lê Thị Oanh					0		Em dâu
6	Nguyễn Tuấn Quán		Trưởng BKS			0		
6.1	Đặng Thị Lan Hương					0		
6.2	Nguyễn Tuấn Hồng					9.918	0,123%	bố
6.3	Nguyễn Thị Nhuận					396	0,005%	Mẹ
6.4	Nguyễn Tuấn Linh					0		em
7	Bùi Minh Tuấn		TV. BKS			0		
7.1	Quách Thị Hòa					0		vợ
7.2	Bùi Ngọc Ân					0		con
7.3	Bùi Ngọc Lan Khuê					0		con
7.4	Bùi Mạnh Cường					0		Bố
7.5	Bùi Minh Tú					0		em
7.6	Bùi Thị Hiếm					0		Mẹ vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	SL cổ phiếu SH cuối kỳ	Tỷ lệ SHCP cuối kỳ	Ghi chú
8	Nguyễn Thị An		TV.BKS			0		
8.1	Khuất Ngọc Hà					0		con
8.2	Khuất Trọng Nghĩa					0		con
8.3	Nguyễn Văn Đa					0		Bố
8.4	Hoàng Thị Thu					0		Mẹ
8.5	Nguyễn Thị Yến					0		Chị
8.6	Nguyễn Văn Biên					0		anh
8.7	Nguyễn Văn Giang					0		anh
8.8	Nguyễn Văn Quyền					0		em
9	<b>Đỗ Văn Hách</b>		<b>Phó TGĐ kiêm T.Phòng KDVT</b>			0		
9.1	Tăng Thị Giang					0		vợ
9.2	Đỗ Quang Hiến					0		con
9.3	Đỗ Minh Hiếu					0		con
9.4	Đỗ Văn Thật					0		bố
9.5	Lê Thị Hạnh					0		mẹ
9.6	Đỗ Văn Hải					0		em
9.7	Đỗ Thị Hồng Loan					0		em
9.8	Trần Huy Hoàng					0		Em rể
9.9	Mai Thị Hạnh					0		Em dâu
9.10	Tăng Hải Long					0		Bố vợ
9.11	Nguyễn Thị Lan					0		Mẹ vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	SL cổ phiếu SH cuối kỳ	Tỷ lệ SHCP cuối kỳ	Ghi chú
10	Nguyễn Hồng Minh		Kế toán trưởng			0		
10.1	Đình Hồng Kiên					0		chồng
10.2	Đình Minh Hằng					0		con
10.3	Đình Đức Việt					0		con
10.4	Nguyễn Khắc Luận					0		bố
10.5	Vương Thị Chi					0		mẹ
10.6	Nguyễn Tân Chung					0		anh
10.7	Nguyễn Thu Thủy					0		chị
10.8	Nguyễn Thủy Bình					0		chị
10.9	Nguyễn Thị Thu Huyền							
10.10	Đoàn Đức Hà							
10.11	Chu Văn Lợi							
11	Vũ Thúy Quỳnh		T.ký HĐQT NĐUQ CBT			5.157	0,064%	
11.1	Nguyễn Thị Vương					0		mẹ
11.2	Vũ Phương Nga					0		em

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

Nơi nhận:

- Như K/gửi;
- Lưu VT; HĐQT


  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
*Nguyễn Trọng Sơn*

